

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 177/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020, giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958

Địa chỉ: 757 đường T, KV. A, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định

* **Bị đơn:** Ông Trần Mai L, sinh năm 1954

Địa chỉ: 757 đường T, KV. A, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Trần Mai L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: có 04 người con chung tên Trần Quốc T1 sinh năm 1979, Trần Quốc B sinh năm 1981, Trần Quốc D sinh năm 1983 và Trần Thị Tường V sinh năm 1986. Hiện cả 04 người con đã trưởng thành và lập gia đình ở riêng nên ông L, bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và nợ: Bà T, ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Bà T, ông L là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS TX. An Nhơn;
- UBND phường N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Lệ